

Số: 29/2021/QĐST-DS

N, ngày 30 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 01/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

- Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật; không trái đạo đức xã hội.

- Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ

Trụ sở: 35 Hàng Vôi, phường L, quận H, thành phố H1.

Người đại diện theo ủy quyền: 1. Ông Phan Hồng N, sinh năm 1965.

Chức vụ: Chuyên viên Phòng khách hàng doanh nghiệp 2

2. Ông Nguyễn Công T, sinh năm 1981.

Chức vụ: Chuyên viên Phòng khách hàng doanh nghiệp 2

Địa chỉ liên hệ tại Chi nhánh T1: Số 05 đường P, phường T2, quận N, thành phố C.

Giấy ủy quyền ngày 18 tháng 11 năm 2020

Bị đơn: Ông Vũ Thanh H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: 12/34D đường 3 Tháng 2, khu vực 6, phường H, quận N, thành phố C.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn và bị đơn thống nhất số tiền bị đơn còn nợ nguyên đơn tạm tính đến ngày 23/3/2021 là 382.508.462 đồng (Trong đó: gốc là 234.000.000 đồng, lãi trong hạn là 117.222.950 đồng, lãi quá hạn là 31.285.512 đồng).

Bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số nợ tạm tính đến ngày 23/3/2021 là 382.508.462 đồng (Trong đó: gốc là 234.000.000 đồng, lãi trong hạn là 117.222.950 đồng, lãi quá hạn là 31.285.512 đồng). Lãi phát sinh được tiếp tục tính theo hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 23/3/2021 cho đến khi bị đơn trả hết nợ cho nguyên đơn.

Về thời gian và cách trả: Bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số nợ gốc 234.000.000 đồng trong thời gian 03 tháng (Kể từ ngày 23/3/2021 đến hết ngày 23/6/2021). Bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số nợ lãi và lãi phát sinh trong thời gian 02 tháng tiếp theo (Kể từ ngày 23/6/2021 đến hết ngày 23/8/2021).

Trường hợp bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn thì nguyên đơn có quyền yêu cầu phát mãi tài sản bị đơn đã thế chấp là *xe ô tô 7 chỗ, Biển kiểm soát 65A-056.64 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố C cấp ngày 13/7/2015, nhãn hiệu KIA, số loại CARENS, số máy G4FCH608889, SỐ KHUNG 52A2AC010665* để thu hồi nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu 9.563.000 đồng. Nguyên đơn được nhận lại 9.251.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 003425 ngày 16 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục thi hành án quận N, thành phố C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố C;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố C;
- Viện kiểm sát nhân dân quận N;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận N;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (TC: 12).

Nguyễn Hồng Quân